

Tiểu luận

Tiêu chuẩn đãi ngộ chung dành cho đầu tư nước ngoài

MỤC LỤC

I. Giới thiệu chung	3
1. Tiêu chuẩn đãi ngộ chung dành cho đầu tư nước ngoài	3
2. Full protection and security- Bảo vệ và an ninh đầy đủ	3
II. Các cases minh họa	4
1. Vụ Siemens v. Argentina	4
a. Các bên.....	4
b. Vụ việc.....	4
c. Lập luận của nguyên đơn – Công ty Siemens	5
d. Lập luận của bị đơn.....	5
e. Phản bác của nguyên đơn.....	5
f. Ý kiến của Tòa	5
2. Vụ CME Czech Republic B.V v. Czech Republic	6
a. Các bên.....	6
b. Hiệp định đầu tư song phương giữa Séc và Hà Lan.....	6
c. Lập luận của nguyên đơn về nghĩa vụ bảo vệ an ninh đầy đủ	6
d. Lập luận của bị đơn (CH Séc) về nghĩa vụ bảo vệ an ninh đầy đủ	7
e. Phán quyết của Tòa về nghĩa vụ bảo vệ an ninh đầy đủ theo khoản 2 điều 3 của Hiệp định	8
3. Vụ Azurix v. Argentina Republic	8
a. Các bên.....	8
b. Quá trình tranh tụng	8
c. Quan điểm của bên nguyên	8
d. Lập luận của bên bị	9
e. Phản hồi của bên nguyên.....	9
f. Nhận định của Tòa.....	10
III. Bài học rút ra	11

I. Giới thiệu chung.

1. Tiêu chuẩn đãi ngộ chung dành cho đầu tư nước ngoài:

- Tất cả những nghĩa vụ mà nước nhận đầu tư phải thực hiện đối với đầu tư nước ngoài thường được quy định trong các điều ước song phương về đầu tư (BITs) bao gồm những nghĩa vụ đối với nhà đầu tư nước ngoài cũng như việc đầu tư nước ngoài.

- BITs quy định những tiêu chuẩn đãi ngộ theo 2 khía cạnh: những tiêu chuẩn chung và những tiêu chuẩn đãi ngộ đặc biệt đối với những vấn đề cụ thể như chuyên tiền, vấn đề thuê lao động nước ngoài và những biện pháp giải quyết khi xảy ra tranh chấp với nước nhận đầu tư.

- Những tiêu chuẩn đãi ngộ chung trong các BITs gồm 6 phần:

1. "fair and equitable treatment" (đối xử công bằng và thỏa đáng)

2. "the provision of constant protection and security" ("full protection and security") (bảo vệ và an ninh đầy đủ)

3. "protection from unreasonable and discriminatory measure" (bảo vệ khỏi các biện pháp không hợp lý và phân biệt)

4. " treatment no less than that accorded by international law" (đối xử theo luật quốc tế)

5. "requirement to respect obligations made to investments" (yêu cầu tôn trọng các nghĩa vụ đầu tư)

6. " national and/or most-favoured-nation treatment (đãi ngộ quốc gia và/hoặc đãi ngộ theo tiêu chuẩn tối huệ quốc)

2. Full protection and security- Bảo vệ và an ninh đầy đủ

Các điều ước về luật đầu tư trong những điều khoản về tiêu chuẩn đãi ngộ bao gồm yêu cầu việc đầu tư nước ngoài phải được "bảo vệ và an ninh đầy đủ". Tiêu chuẩn này có nền tảng là luật tập quán quốc tế. Theo như những tiêu chuẩn này thì nước nhận đầu tư sẽ phải chịu trách nhiệm bồi thường nếu các nước đầu tư không được "bảo vệ an ninh và đầy đủ".

Ở mức tối thiểu, nghĩa vụ cung cấp “bảo vệ và an ninh đầy đủ” yêu cầu các quốc gia bảo vệ an ninh vật chất của nhà đầu tư. Ví dụ, toà án kết luận Srilanka đã không cung cấp nghĩa vụ “bảo vệ và an ninh đầy đủ” khi quân đội nước này phá huỷ nhà máy tôm trong chiến dịch quân sự chống lại phong trào những con hổ giải phóng Tamil (Case *Asian*

Agricultural Products Limited v. Republic of Sri Lanka). Tương tự, trong vụ *American Manufacturing & Trading v. Republic of Zaire*, Tòa kết luận Zaire đã không “bảo vệ và an ninh đầy đủ” khi quân đội nước này cướp bóc tài sản của một nhà máy sản xuất ắc quy của nhà đầu tư nước ngoài tại Zaire.

Một số Tòa còn đưa ra một sự diễn giải rộng hơn cho điều khoản quy định về “bảo vệ và an ninh đầy đủ” bằng cách áp dụng điều khoản này đến cả việc bảo vệ an ninh pháp lý và cả an ninh vật chất cho nhà đầu tư. Ví dụ, trong vụ *Azurix v. Argentine Republic*, Tòa kết luận Argentina đã không hoàn thành nghĩa vụ “bảo vệ và an ninh đầy đủ” khi không cung cấp một chương trình khung đảm bảo cho việc đầu tư của nhà đầu tư.

Không phải tất cả các nhà đầu tư đều thành công trong việc kiện các quốc gia là đã vi phạm nghĩa vụ cung cấp “bảo vệ và an ninh đầy đủ”. Ví dụ, Tòa ICJ kết luận rằng việc một nước không thể ngăn cản công nhân địa phương chiếm giữ một nhà máy là không đủ để kết luận nước đó vi phạm nghĩa vụ “bảo vệ và an ninh đầy đủ” nếu không có bằng chứng cho thấy các công nhân đó phá hoại nhà máy và quá trình sản xuất vẫn được duy trì ở một mức độ nhất định. Ví dụ trong vụ *Waste Management, Inc v Mexico*, Tòa án xét xử một hợp đồng song phương đã dựa trên kết luận trên của ICJ để bác bỏ cáo buộc rằng phản ứng của Romania với tình trạng bất ổn định của công nhân là vi phạm nghĩa vụ “bảo vệ và an ninh đầy đủ của quốc gia”

II. Các cases minh họa

1. Vụ Siemens v. Argentina

a. Các bên

Nguyên đơn: Siemens A.G.

Bị đơn: Cộng hòa Argentina.

b. Vụ việc

Nội dung của vụ việc xoay quanh hợp đồng của Argentina và công ty Siemens về việc cung cấp dịch vụ trọn gói để tiến hành kiểm soát xuất nhập cảnh, nhận dạng cá nhân và thông tin bầu cử. Siemens nói rằng nó tham gia vào dự án với Argentina là dựa vào những cam kết và khung chương trình đảm bảo an ninh pháp lý của chính quyền Argentina được quy định trong những điều khoản của hợp đồng. Argentina lại cho rằng Siemens đã tự tạo ra những mong đợi không có căn cứ và những điều khoản trong hợp đồng hoàn toàn không quy định như những gì Argentina nói.

c. Lập luận của nguyên đơn – Công ty Siemens

Trước hết, trong lập luận của cả bên nguyên và bên bị, nguyên tắc “bảo vệ và an ninh đầy đủ” luôn đi kèm với “đổi xử công bằng và thoả đáng”.

Siemens cho rằng nguyên tắc đổi xử công bằng và thoả đáng và bảo vệ an ninh đầy đủ là nhằm mục đích bảo vệ cho nhà đầu tư, trong đó bao gồm cả việc đảm bảo một môi trường đầu tư ổn định và dễ dự đoán. Quốc gia sẽ vi phạm hai nguyên tắc này nếu nó không đảm bảo được cho nhà đầu tư những điều kiện như trên trong những cam kết của nó trước đó nhằm thu hút đầu tư.

Trong trường hợp này, Siemens cho rằng Argentina trước đó đã cam kết sẽ cho phép bộ phận dịch vụ công nghệ thông tin của Siemens (SITS) hoàn thành dự án và cho phép SITS thu các khoản lợi nhuận từ dự án, đồng thời đưa ra một môi trường đầu tư ổn định. Tuy nhiên, trên thực tế thì Argentina đã không làm được như cam kết.

Siemens còn cho rằng Argentina đã có những hành động cũng như những thiếu sót làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến khung chương trình pháp lý liên quan đến việc đầu tư của Siemens.

d. Lập luận của bị đơn

Argentina khẳng định rằng những nghĩa vụ trong hợp đồng giữa hai bên chỉ đơn thuần đề cập tới những tổn thất vật chất, không bao gồm những tổn thất pháp lý như bên nguyên đơn đã nêu.

e. Phản bác của nguyên đơn

Về điểm này, Siemens lập luận lại rằng Hiệp định đầu tư trong trường hợp này đi xa hơn các hiệp định thông thường khác ở chỗ nó nhắc đến “an ninh pháp lý” và điều này chứng tỏ rằng điều khoản trong hiệp định đầu tư song phương không chỉ dừng lại ở những vi phạm vật chất đơn thuần mà nó mở rộng đến tư cách pháp lý của nhà đầu tư. Siemens đã liệt kê những điều khiến Siemens không được bảo vệ đầy đủ, bao gồm: không giải ngân được, đình chỉ những hoạt động tăng thu nhập, đàm phán lại hợp đồng dưới quá nhiều áp lực, và việc lạm dụng Luật tình trạng khẩn cấp 2000 để kết thúc hợp đồng.

f. Ý kiến của Tòa

Dựa trên định nghĩa về đầu tư bao gồm cả tài sản hữu hình và vô hình, Tòa cho rằng nghĩa vụ cung cấp bảo vệ và an ninh đầy đủ có phạm vi rộng hơn bảo vệ và an ninh vật chất. Thực tế là rất khó để có thể hiểu được việc bảo vệ “vật chất” đối với tài sản vô hình diễn ra như thế nào. Ở trong vụ này, khái niệm an ninh được gắn với tính pháp lý. Theo nghĩa gốc, “an ninh pháp lý” được định nghĩa là “tính chất của hệ thống pháp lý mà có thể đảm bảo tính chắc chắn trong các chuẩn mực đưa ra và tính chắc chắn trong việc áp

dụng trong tương lai gần. Rõ ràng trong trường hợp này, khái niệm “an ninh” không phải là an ninh theo nghĩa an ninh vật chất. Thực tế là khái niệm an ninh vật chất có thể được bao gồm trong “bảo vệ đầy đủ”. Tuy nhiên trong trường hợp này thì không phải như thế, khái niệm an ninh trong trường hợp này là an ninh pháp lý.

Toà kết luận: Argentina đã vi phạm nghĩa vụ bảo vệ và an ninh đầy đủ.

2. Vụ CME Czech Republic B.V v. Czech Republic

a. Các bên

Nguyên đơn CME Czech Republic B.V. (CME): một tập đoàn được tổ chức theo luật Hà Lan

Bị đơn: Sec – một thực thể thuộc chính phủ có chủ quyền được đại diện bởi Bộ Tài Chính.

CME đưa vụ việc này lên tòa vào ngày 20/2/2002 theo điều 3 Luật trọng tài của Ủy ban thương mại quốc tế LHQ (UNCITRAL).

b. Hiệp định đầu tư song phương giữa Séc và Hà Lan:

CME đưa vụ này ra Tòa trọng tài với lý do CH Séc vi phạm Hiệp định khuyến khích và bảo vệ đầu tư song phương giữa Vương quốc Hà Lan và Liên bang cộng hòa Séc và Slovakia (Tiệp Khắc) được ký kết vào ngày 29/4/1991.

Hiệp định có hiệu lực đối với Liên bang cộng hòa Séc và Slovakia vào ngày 1/10/1992. Sau đó, Séc tách ra khỏi LB Tiệp Khắc vào 31/12/1992 và kế thừa các quyền và nghĩa vụ của LB Tiệp Khắc được quy định trong Hiệp định.

c. Lập luận của nguyên đơn về nghĩa vụ bảo vệ an ninh đầy đủ

CH Séc vi phạm Điều 3(2) của Hiệp định

CME cho rằng CH Séc đã vi phạm Điều 3(2) của Hiệp định trong đó quy định rằng “...mỗi bên tham gia ký kết hợp đồng sẽ đảm bảo bảo vệ và an ninh đầy đủ cho nhà đầu tư phía bên kia, và sự đảm bảo đó, trong bất kỳ trường hợp nào cũng sẽ không ít hơn sự đảm bảo cho nhà đầu tư của chính bên thứ nhất hoặc cho nhà đầu tư bên thứ 3, bất kể lợi ích việc đảm bảo đó mang lại cho các bên liên quan. (“... each Contracting Party shall accord to [the investments of investors of the other Contracting Party] full security and protection which in any case shall not be less than that accorded either to investments of its own

investors or to investments of investors of any third State, whichever is more favourable to the investor concerned”)

Hiệp định còn quy định rằng “cụ thể hơn, mỗi bên trong hợp đồng sẽ được bảo vệ an ninh đầy đủ”

Theo điều 3(2) của hiệp định, mỗi quốc gia phải tiến hành tất cả những bước cần thiết để bảo vệ các khoản đầu tư, không xét đến liệu luật của quốc gia có yêu cầu hay cung cấp những cơ chế để quốc gia hành động như vậy hay không và không xét đến liệu mối đe dọa đến việc đầu tư xuất phát từ những hành động của riêng quốc gia hay từ hành động của các cá nhân hay các cơ quan khác.

Điều khoản này ám chỉ quốc gia phải sử dụng tất cả các biện pháp cần thiết để đảm bảo tính được hưởng quyền bảo vệ đầy đủ của đầu tư nước ngoài một cách đầy đủ. Quốc gia không thể viện dẫn luật pháp quốc gia để lẫn tránh nghĩa vụ này.

Hiệp định nhấn mạnh tính ưu việt của các tiêu chuẩn của việc bảo vệ an ninh đầy đủ so với những hạn chế của luật nội địa thông qua việc làm rõ rằng việc áp dụng các quy định của luật quốc gia là cần thiết nhưng chưa đủ, vì thế, cần xét đến sự tham gia của nhà đầu tư của bên ký kết khác.

d. Lập luận của bị đơn (CH Séc) về nghĩa vụ bảo vệ an ninh đầy đủ

Điều 3(2) của Hiệp định có quy định “mỗi bên của hợp đồng sẽ cam kết thực hiện các điều khoản đầu tư với sự bảo vệ và an ninh đầy đủ”

Cụm từ “bảo vệ và an ninh đầy đủ” (full security and protection) nhận được sự quan tâm đặc biệt ở cả các cơ quan trọng tài và tòa án. Muốn áp dụng được cụm từ này, CME phải giải thích được cả tiêu chuẩn trong cụm từ này bị vi phạm và vi phạm là kết quả của những hành động của CH Séc.

Yêu cầu cung cấp bảo vệ an ninh liên tục hay đầy đủ *không thể được phân tích là việc đưa ra đảm bảo rằng của cải sẽ không bao giờ và trong bất kỳ hoàn cảnh nào bị chiếm dụng hoặc bị xáo trộn*. Nghĩa vụ cung cấp “bảo vệ an ninh đầy đủ” không phải là một nghĩa vụ tuyệt đối mà một chính phủ chỉ có nghĩa vụ cung cấp bảo vệ hợp lý trong hoàn cảnh cụ thể.

CME khẳng định rằng CH Séc đã không thể đảm bảo an ninh đầy đủ cho hoạt động đầu tư của họ. Theo CME, các nhà chức trách CH Séc có trách nhiệm duy trì và bảo đảm hiệu lực của những thỏa thuận trong hợp đồng giữa ÈNTS’ và CET 21. Lập luận này là vô

lý. Không một nhà chức trách nào của CH Séc là một bên trong các hợp đồng giữa ÈNTS' và CET 21.

Vì thế, CH Séc yêu cầu Tòa tuyên bố nước này không vi phạm Điều 3(2) của Hiệp định

e. Phán quyết của Tòa về nghĩa vụ bảo vệ an ninh đầy đủ theo khoản 2 điều 3 của Hiệp định

Những hành động của hội đồng truyền thông CH Séc năm 1996 và những hành động trì trệ của cơ quan này năm 1999 nhằm mục đích trốn tránh nghĩa vụ bảo vệ an ninh đầy đủ hoạt động đầu tư của nhà đầu tư Hà Lan trên lãnh thổ CH Séc. Hành động thúc đẩy của Hội đồng truyền thông nhằm lấy lại quyền kiểm soát sự vận hành phát sóng sau khi Luật Truyền thông được bổ sung vào 1/1/1996 là không đích đáng. Nước sở tại có nghĩa vụ bảo đảm cả việc sửa đổi, bổ sung luật lẫn những hành động của cơ quan quản lý của nước đó đều bảo vệ an ninh đầy đủ cho nhà đầu tư nước ngoài. Do đó, CH Séc đã vi phạm nghĩa vụ của mình.

3. Vụ Azurix v. Argentina Republic

a. Các bên

Nguyên đơn: công ty Azurix, một công ty cổ phần của Mỹ.

Bị đơn: Cộng hoà Argentina.

b. Quá trình tranh tụng

Ngày 3/9/2001, Azurix gửi yêu cầu thành lập một tòa trọng tài kiện Argentina lên ICSID. Azurix cho rằng Argentina đã vi phạm những nghĩa vụ đối với Azurix theo Hiệp định 1991 về khuyến khích và bảo vệ đầu tư song phương giữa Argentina và Hoa Kỳ (gọi tắt là BIT), luật quốc tế cũng như nội luật của Argentina đối với việc đầu tư của Azurix vào ngành phân phối nước sạch và cấp thoát nước ở Buenos Aires (gọi tắt là The Province). Azurix cho rằng những vi phạm đó gây ra bởi Argentina thông qua những việc làm tắc trách của quốc gia này cũng như những hành động chèn ép của các phân cấp chính trị của nó.

Ngày 12/11/2001, sau khi yêu cầu của Azurix được thông qua Theo điều 36(3) ICSID Convention thì một hội đồng xét xử đã được thành lập bao gồm các bên liên quan mỗi bên một thẩm phán, và một thẩm phán chủ tọa do chủ tịch ủy ban quản lý của ICSID chỉ định, đó là tiến sĩ Andrés Rigo Sureda, quốc tịch Tây Ban Nha.

c. Quan điểm của bên nguyên

Azurix xác định những tiêu chuẩn bằng cách dẫn chiếu đến vụ AMT. Trong vụ này, toà đã phân xử như sau:

“Tòa không nhất thiết phải giải quyết vấn đề liệu trong vụ này Zaire bị ràng buộc bởi một nghĩa vụ hậu quả hay là nghĩa vụ hành vi. Tòa có thể đi đến kết luận rằng Zaire đã vi phạm nghĩa vụ khi không triển khai một biện pháp bảo vệ và an ninh nào trong vụ này... Zaire phải chịu trách nhiệm vì nó đã không thể ngăn chặn những hậu quả nghiêm trọng của những sự kiện này, gây ảnh hưởng xấu đến sự đầu tư của AMT mà nước này có nghĩa vụ phải đảm bảo.”

Azurix tiếp tục lập luận rằng tiêu chuẩn về bảo đảm an ninh phải vượt lên tiêu chuẩn bảo vệ về vật chất thuần túy và phải bao gồm hình thức bảo vệ được nhắc đến trong case *CME Czech Republic B.V v. Czech Republic*: “Nước nhận đầu tư có nghĩa vụ phải đảm bảo rằng không một phần sửa đổi nội luật nào của mình hoặc những hành động liên quan đến quản lý cho phép hoặc thừa nhận việc thu hồi và làm mất hiệu lực của nghĩa vụ đảm bảo an ninh cho đầu tư nước ngoài.”

Bên nguyên cáo buộc Argentina đã vi phạm những tiêu chuẩn đã được định nghĩa như trên khi không áp dụng những quy định về an ninh trong những quy định chung và Thỏa thuận nhượng bộ (Concession Agreement). Do đó, sự đầu tư của Azurix không được bảo vệ.

d. Lập luận của bên bị

Trong bản Counter Memorial, bên bị nhận định rằng Azurix đơn giản chỉ yêu cầu sự giúp đỡ của Argentina để đảm bảo việc khiếu kiện của The Province theo Thỏa thuận nhượng bộ. Do vậy Azurix đang yêu cầu sự hỗ trợ trong một vụ kiện về hợp đồng giữa ABA và The Province. Argentina nhắc đến quan điểm đưa ra bởi ủy ban ad hoc trong vụ *Aguas del Aconquija* và quyết định của tòa trong vụ đó “các nhà chức trách liên bang đã có thể xem sự khác biệt là một trong những thuộc tính của hợp đồng và phạm vi của bất kỳ một nghĩa vụ liên bang nào cũng có thể bị ảnh hưởng bởi chính quan điểm này.”

Argentina cho rằng việc Azurix viện dẫn những vụ *AAPL* và *AMT* có liên quan đến việc phá hoại những phương tiện đầu tư bởi lực lượng vũ trang là không hợp lý. Đối với việc viện dẫn vụ *CME*, bên bị đã chỉ ra rằng nếu viện dẫn vụ *CME* mà không nhắc đến vụ *Lauder* là không hợp lý, vì ở trong vụ *Lauder*, Toà đã đưa ra một kết luận ngược hoàn toàn trong khi cũng dựa trên những facts như trong vụ này.

e. Phản hồi của bên nguyên

Trong phản hồi của mình, bên nguyên nhận định rằng bên bị đã nhầm lẫn giữa “nghĩa vụ phải tuân theo những tiêu chuẩn trong BIT trong chính những hành động của

nó” với “trách nhiệm cao nhất được quy định trong luật quốc tế vì những vi phạm gây ra bởi các cơ quan chính trị của quốc gia đó”. Những hành động và thiếu sót của The Province vi phạm BIT, tất yếu và tự động, là trách nhiệm của Argentina theo quy định của luật quốc tế. Hơn nữa, nếu nhận định là Azurix chỉ đơn thuần yêu cầu sự hỗ trợ của Argentina trong một tranh chấp hợp đồng là hoàn toàn không chính xác. Đáp lại, Argentina cố tình không đưa ra những tuyên bố rõ ràng trong những trao đổi giữa bên nguyên với quốc gia này do đó, Argentina không chỉ bị cho là đã có những vi phạm mang tính cam kết mà còn cố tình làm thay đổi quy định khung, đối xử thiên vị với những sĩ quan và những thực thể của The Province; những điều này đã cấu thành nên sự vi phạm đối với BIT mà CH Argentina trực tiếp chịu trách nhiệm. Trong một lá thư gửi ngày 24/5/2001, Azurix viết:

“Thư này có mục đích nhắc lại những yêu cầu đối với CH Argentina về việc sửa chữa việc Argentina đã không tuân thủ Hợp đồng đầu tư song phương, thỏa thuận sang nhượng và luật quốc tế. CH Argentina có nghĩa vụ phải phòng ngừa những vi phạm đến BIT cũng như luật quốc tế trong lãnh thổ của mình gây ra bởi chính phủ liên bang hoặc các phân cấp chính trị của nó. Chính phủ liên bang có nghĩa vụ ngăn ngừa sự sung công mà không đền bù bởi các cấp có thẩm quyền của mình. Azurix yêu cầu CH Argentina thực thi mọi biện pháp cần thiết để ngăn ngừa những vi phạm như trên...”

Azurix tái khẳng định rằng tiêu chuẩn về bảo đảm an ninh đầy đủ không chỉ giới hạn trong những chức năng cơ bản của cảnh sát như Argentina nhận định. Bên nguyên không hề tìm thấy một điều khoản nào trong BIT cho rằng phải hạn chế sự áp dụng những tiêu chuẩn này cho những vấn đề có tính chất an ninh và bảo vệ vật chất đơn thuần. Theo Azurix, tiêu chuẩn này đòi hỏi chính phủ phải thực hiện những biện pháp thích hợp và thường xuyên trong hệ thống luật và chính trị của mình để bảo vệ việc đầu tư.

Trong kháng biện của mình, bên bị dẫn chiếu vụ *Tecmed* và cho rằng “việc bảo đảm an ninh đầy đủ không phải là trách nhiệm hoàn toàn của quốc gia có nhiệm vụ đó.” Dựa vào sự giải thích tiêu chuẩn về bảo đảm an ninh đầy đủ như trên, bên bị kết luận rằng lập luận của bên nguyên không thể được chấp thuận.

f. Nhận định của Tòa

Mặc dù các vụ *APPL* và *AMT* chỉ nhắc đến bảo đảm an ninh vật chất, cũng có những vụ khác mà trong đó tòa đã tìm thấy việc bảo đảm an ninh đầy đủ bị vi phạm vì việc đầu tư phải tuân theo đối xử không công bằng và không thoả đáng như trong vụ *Occidental vs Ecuador*. Ngược lại, các thẩm phán cũng cho rằng nghĩa vụ về đối xử bình đẳng và thoả đáng bị vi phạm bởi vì sự không thể có sự bảo đảm an ninh đầy đủ như trong vụ *Wena*

Hotels vs Ai Cập. Mối tương quan giữa hai tiêu chuẩn chỉ ra rằng vấn đề bảo đảm an ninh đầy đủ đã bị vi phạm kể cả trong trường hợp không có sự vi phạm và thiệt hại nghiêm trọng về vật chất xảy ra như trong vụ *Occidental vs Ecuador*.

Trong một số hiệp định đầu tư song phương, nguyên tắc đối xử bình đẳng, thoả đáng và bảo vệ và an ninh đầy đủ được đưa ra như một tiêu chuẩn thống nhất, trong một số hiệp định khác thì hai nguyên tắc này lại tách rời nhau. Trong trường hợp này thì đối xử công bằng, thoả đáng và bảo vệ và an ninh đầy đủ là hai nghĩa vụ khác nhau. Điều II khoản 2 mục a của hiệp định đầu tư song phương quy định: “Đầu tư vào bất cứ thời điểm nào luôn được đối xử công bằng thoả đáng và được bảo vệ an ninh đầy đủ...” Trong vụ *Occidental*, Toà đưa ra quyết định của mình dựa trên những điều khoản với lời lẽ tương tự, đại ý là nếu nghĩa vụ đối xử công bằng thoả đáng bị vi phạm thì nghĩa vụ bảo vệ và an ninh đầy đủ cũng không thể được đảm bảo.

Tòa đã bị thuyết phục về mối tương quan của nguyên tắc đối xử công bằng bình đẳng với nghĩa vụ cung cấp bảo vệ an ninh đầy đủ cho nhà đầu tư. Những vụ việc được dẫn chiếu ở trên đã cho thấy rằng bảo vệ an ninh đầy đủ được hiểu là cao hơn sự bảo vệ an ninh đơn thuần của cảnh sát. Nó không đơn thuần chỉ là một vấn đề về an ninh vật chất mà sự ổn định được đảm bảo bởi một môi trường đầu tư an toàn cũng rất quan trọng trong con mắt của nhà đầu tư. Tòa nhận thấy rằng, trong những hiệp định thương mại tự do Hoa Kỳ kí trong thời gian gần đây với Uruguay (ví dụ như thế), bảo vệ an ninh đầy đủ bị giới hạn ở mức độ bảo vệ của cảnh sát đúng theo yêu cầu của luật tập quán quốc tế. Tuy nhiên, khi cụm từ “bảo vệ và an ninh” đi kèm với từ “đầy đủ” và không có thêm một tính từ hay lời giải thích nào khác thì phạm vi của “bảo vệ và an ninh đầy đủ” không chỉ giới hạn ở bảo vệ và an ninh vật chất. Kết luận lại, Tòa cho rằng Argentina đã không thể đảm bảo đối xử công bằng và đầy đủ cho nhà đầu tư, và đã vi phạm những tiêu chuẩn về bảo vệ an ninh đầy đủ Theo BIT.

III. Bài học rút ra

- Trong các hiệp định đầu tư song phương, nhà đầu tư nước ngoài phải được "bảo vệ và an ninh đầy đủ bởi nước nhận đầu tư
- Nếu như nước nhận đầu tư không bảo đảm có những biện pháp thích hợp để bảo vệ nhà đầu tư thì nước đó sẽ phải chịu trách nhiệm bồi thường những tổn thất cho nhà đầu tư nước ngoài.

Thuyết trình Luật đầu tư quốc tế. Nhóm 3. K33

- Phạm vi bảo vệ không chỉ dừng lại ở bảo vệ về mặt vật chất mà còn phải đảm bảo bảo vệ và an ninh đầy đủ về mặt pháp lý

Danh sách thành viên nhóm

Nguyễn Phương Anh

Trần Tuấn Đạt

Hồ Thị Hiếu Minh (nhóm trưởng)

Đàm Thị Minh Thu.